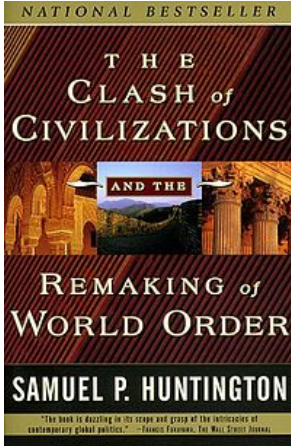


XUNG ĐỘT GIỮA CÁC NỀN VĂN MINH

Nguyễn Cao Quyền



Nền chính trị của thế giới đã bước sang một giai đoạn mới. Nhận xét về giai đoạn này nhiều người coi đó là một sự kết thúc của lịch sử, một sự trở về tình trạng xung đột cổ điển giữa các quốc gia, một sự chuyển hóa từ mẫu hình *quốc gia-dân tộc* sang mẫu hình *xã hội toàn cầu*. Cơ sở căn bản của những xung đột trong thế giới ngày nay sẽ không mang tính kinh tế hoặc ý thức hệ nữa. Những lực lượng chi phối nhân loại trong thời hiện đại chủ yếu mang tính văn hóa. Mẫu hình *quốc gia-dân tộc* tiếp tục nắm giữ vai trò chính yếu trên vũ đài thế giới nhưng xung đột sẽ xảy ra giữa những nhóm quốc gia thuộc các nền văn minh khác nhau. Ranh giới phân chia các nền văn minh sẽ là chiến tuyến của những cuộc chiến tương lai.

Trật tự của thế giới hôm nay mà chúng ta đã thừa hưởng từ ba thế kỷ là di sản của Hiệp Ước Hòa Bình *Westphalia* (1648) chấm dứt *Cuộc Chiến 30 Năm* tại Âu Châu. Hiệp ước này đã cho ra đời mẫu hình *quốc gia-dân tộc*, và kể từ cuộc Cách Mạng Pháp năm 1789 chiến tranh không còn xảy ra giữa các vua chúa nữa mà xảy ra giữa

các quốc gia có chủ quyền. Loại chiến tranh vì chủ quyền chấm dứt sau khi *Thế Chiến I* chấm dứt. Tiếp theo là những cuộc chiến tranh ý thức hệ giữa thế giới tự do và các nhóm nước theo chủ nghĩa phát xít và chủ nghĩa cộng sản, lan rộng thành *Thế Chiến II*. *Chiến Tranh Lạnh* xuất hiện giữa hai cường quốc và phe nhóm mang nặng căn cước ý thức hệ. Điểm đặc biệt của những cuộc chiến nói trên là chúng đã xảy ra trong phạm vi riêng biệt của nền văn minh *Tây phương* (Western Civilization). Sau khi Chiến Tranh Lạnh chấm dứt, vũ đài đấu tranh chính trị thế giới di chuyển ra ngoài biên cương của nền văn hóa Âu Mỹ. *Lần này không phải để tiếp tục thực hiện các mục tiêu đế quốc mà để cùng với những nền văn minh khác định hình lại trật tự thế giới mới và nội dung của lịch sử hiện đại.*

Bản Chất của những Nền Văn Minh

Trong thời kỳ *Chiến Tranh Lạnh* thế giới được phân chia thành *thế giới thứ nhất* gồm các cường quốc lãnh đạo, *thế giới thứ hai* gồm các nước đã phát triển và *thế giới thứ ba* gồm các nước đang phát triển. Sự phân chia này ngày nay không còn hợp thời nữa. Muốn hợp thời hơn, có lẽ bây giờ phân chia nên căn cứ vào sự khác biệt về văn hóa và văn minh.

Văn minh là gì Văn minh có thể định nghĩa như một thực thể văn hóa (cultural entity). Một làng, một vùng, một nhóm dân tộc thiểu số, một nhóm người cùng quốc tịch, một nhóm người cùng tôn giáo, có thể được coi như thành phần của một thực thể văn hóa. Sự quy tụ trên một bình diện rộng lớn của một số đông những thành phần đó hợp thành một nền văn minh. Một nền văn minh có thể tượng trưng cho một khối dân tộc rộng lớn như Trung Quốc, hoặc chỉ bao gồm một số quốc gia như nền văn minh Tây phương, hay chỉ tượng trưng cho một quốc gia duy nhất như trường hợp của Nhật Bản. Biên giới phân chia các nền văn minh khác nhau thường khi không được rõ rệt nhưng sự khác biệt về *căn cước văn minh* của các thực thể thì không thể làm lẫn. Những nền văn minh thường có tính cách năng động nghĩa là có thể hưng thịnh hay suy thoái, chia cắt hoặc pha trộn. Đặc biệt là nó có thể biến mất và vĩnh viễn chôn vùi trong cát bụi của thời gian.

Nền văn minh Tây phương là nền văn minh của thế giới xây dựng trên căn bản *quốc gia-dân tộc*. Nó cũng chỉ mới xuất hiện từ ba thế kỷ tính cho đến ngày nay và đang đi vào giai đoạn chuyển hóa. Lịch sử cho thấy là nhân loại có 21 nền văn minh khác nhau nhưng hiện tại chỉ còn khoảng 8 nền văn minh chính yếu.

Tại Sao những Nền Văn Minh Thường Xung Đột?

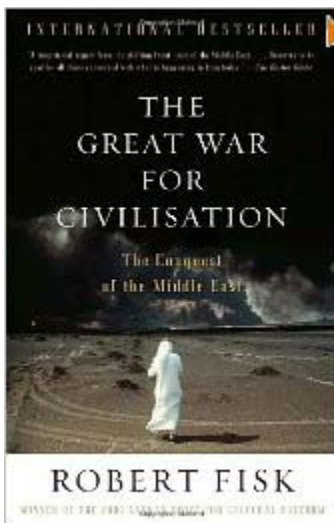
Căn cước của những nền văn minh càng ngày càng trở nên quan trọng. Sự tương tác của tám nền văn minh còn lại đang định hình thế giới tương lai. Tám nền văn minh đó gồm có: văn minh Tây Phương, Nho Giáo, Nhật Bản, Hồi Giáo, Ấn Độ, Slavic, Mỹ La Tinh và Phi Châu. Những vụ xung đột của nhân loại rồi đây sẽ chỉ xảy ra trên những tuyến đường phân cách tám nền văn minh còn lại này. Nguồn gốc của những xung đột hay hợp tác có thể là những lý do và trường hợp sau đây:

- *Thứ nhất, sự khác biệt giữa các nền văn minh.* Các nền văn minh khác biệt nhau vì lịch sử, tiếng nói, văn hóa, phong tục và quan trọng nhất là tôn giáo. Sự khác biệt đó là hậu quả của nhiều thế kỷ. Nó còn tồn tại vì chưa thể tan biến một sớm một chiều. Tuy nhiên không bắt buộc phải là xung đột khi có *khác biệt* và nếu có xung đột thì cũng không bắt buộc phải là bạo lực.
- *Thứ hai, thế giới đã dần dần nhỏ lại.* Ảnh hưởng tương tác giữa các nền văn minh bắt đầu gia tăng. Những ảnh hưởng đó, đến lượt chúng, lại gia tăng sự cảnh giác giữa các nền văn minh hoặc giữa các nhóm trong một nền văn minh. *Tâm thức chủng tộc mỗi ngày một cao hơn nên dễ tạo ra xích mích.*
- *Thứ ba, tiến trình hiện đại hóa kinh tế và cải biến xã hội* cũng tạo ảnh hưởng phân cách những nhóm không có cùng một căn cước văn hóa đã từng chung sống lâu năm trong một nước hay một vùng. *Sự kiện này làm suy yếu ý niệm quốc gia-dân tộc.* Mỗi khi có một kẻ hồ tương tự, các *tôn giáo bảo căn (fundamentalist)* thường hay xâm nhập để tự điền vào chỗ trống.
- *Thứ tư, sức mạnh khi đạt tới đỉnh cao quyền lực của nền văn minh Tây Phương* làm cho những nền văn minh khác cạnh tranh và *đòi tham dự vào tiến trình hình thành một thế giới không theo kiểu của người phương Tây áp đặt.*
- *Thứ năm, nền kinh tế vùng (economic regionalism) gia tăng* và sẽ tiếp tục gia tăng trong thời gian trước mắt. Sau khi Chiến Tranh Lạnh chấm dứt, tình trạng có chung một nền văn hóa sẽ *có thể giúp những vùng khác nhau cùng phát triển*, chẳng hạn như Trung Quốc và Đài Loan, Hong Kong, Singapore. Nhưng khi những vụ liên hiệp chính trị vì ý thức hệ không còn nữa, các chính quyền hay nhóm lợi tức đang chuyển hướng lấy lòng các tôn giáo và các nền văn minh bạn.

Căn cứ vào những sự kiện nói trên ta có thể tiên đoán là sự xung đột giữa các nền văn minh, nếu xảy ra, thì sẽ xảy ra trên hai mức độ. Ở mức độ *hạn chế* nó có thể xảy ra tại các biên giới lãnh thổ. Ở mức độ *toàn cầu*, các nền văn minh đó sẽ tranh nhau về quyền lực kinh tế và quân sự, về sự kiểm soát các định chế quốc tế, về các phe phái thứ ba, và về việc phổ biến các giá trị chính trị và tôn giáo.

Trận Tuyến Giữa các Nền Văn Minh

Trận tuyến giữa các nền văn minh này nay đã thay thế trận tuyến giữa các ý thức hệ trong Chiến Tranh Lạnh. Sau khi “*bức màn sắt*” được hạ xuống thì chiến tranh trên tiểu lục địa Âu Châu lại nổ ra giữa các nhóm Thiên Chúa Giáo Tây Phương, Chính Thống Giáo và Hồi Giáo. Con đường chia cắt hai nền văn minh tôn giáo này chạy dài suốt biên giới phía *Đông Phần Lan*, len lỏi qua những vùng giữa phía Đông các quốc gia *Baltic* và *Nga*, thọc ngang *Romania* và xuống tới vùng *Balkans*. Những dân tộc cư ngụ tại phía Bắc và phía Tây con đường này, theo đạo Tin Lành và đạo Cơ Đốc, chia sẻ những kinh nghiệm lịch sử với Âu Châu. Những dân tộc ở dưới phía Nam và phía Đông con đường này theo Chính Thống Giáo và Hồi Giáo. Họ là cư dân của hai đế quốc *Ottoman* và *Sa Hoàng* xưa kia. Cuộc chiến tại *Nam Tư* gần đây cho thấy đó là một cuộc chiến không kém phần quyết liệt và đẫm máu.



Cuộc chiến tại phía Tây con đường nói trên giữa hai đạo Thiên Chúa và đạo Hồi có một lịch sử lâu hơn. Từ thế kỷ 11 đến thế kỷ 13 là thánh chiến tranh nhau Thánh Địa (Holy Land). Từ thế kỷ 14 đến thế kỷ 17 đế quốc *Ottoman*, làm mưa làm gió, hai lần vây hãm thành *Vienne*, đưa quân xuống vùng Trung Đông và *Balkans* và chiếm đóng *Constantinople*. Sang thế kỷ 19 Anh, Pháp, Ý thay thế đế quốc *Ottoman* tàn lụi, chi phối Bắc Phi và Trung Đông. Sau Thế Chiến II, quyền lực của văn minh Tây Phương bắt đầu suy thoái: các đế quốc thực dân tan rã, chủ nghĩa dân tộc *Ả Rập* và *Hồi Giáo Bảo Căn* trỗi dậy. Các cường quốc phương Tây càng ngày càng phụ thuộc vào các quốc gia dầu hỏa quanh vịnh Ba Tư. Các quốc gia này vì thế trở nên giàu có và hùng mạnh. Chiến tranh giữa *Ả Rập* và Do Thái không ngừng xảy ra và đe dọa hòa bình thế giới.

Trong thập kỷ 1950, Pháp đánh *Algeria*, liên quân Anh-Pháp chiếm *Ai Cập* (1950). Hoa Kỳ tiến vào *Lebanon* (1958), đánh phá *Lybia* và chạm súng với *Iran*. Chiến tranh giữa Hoa Kỳ và các nước *Ả Rập* leo thang vào đầu thập kỷ 1990. Vì vấn đề dầu hỏa, hai lần Hoa Kỳ dùng chiến tranh kỹ thuật tấn công và tiêu diệt *Iraq*, giết

chết *Saddam Hussein*. Một số quốc gia Hồi Giáo trở thành không đội trời chung với Hoa Kỳ.

Sự xung đột giữa các nền văn minh cũng xảy ra tại Á Châu. Chiến tranh *Ấn Độ-Pakistan* đã nổ ra tuy không quyết liệt. Trung Quốc xâm lấn biên giới Ấn Độ ở phía Nam, đàn áp *Tây Tạng* ở phía Tây, đàn áp dân tộc thiểu số *Tân Cương* ở phía Bắc. Sau Chiến Tranh Lạnh, Trung Quốc gây chiến với các quốc gia láng giềng tại Biển Đông và xử sự như một quốc gia bá quyền tại vùng này. Năm 1991 Đặng Tiểu Bình tuyên bố: “*một cuộc chiến tranh lạnh mới đang xảy ra giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc*”. Một tình trạng tương tự cũng xảy ra giữa Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Chiến tranh giữa các nền văn minh xảy ra trên nhiều mức độ. Nhiều khi sự khác biệt văn hóa đã kích thích những cạnh tranh về kinh tế. Trại lại sự “*quét sạch chủng tộc*” (ethnic cleansing) thường đưa đến những cuộc chiến đẫm máu như đã xảy ra tại *Nam Tư* và một số địa điểm khác. Nhìn chung tại lục địa Âu-Á (Eurasia), nền văn minh Hồi Giáo là nơi có những biên giới đẫm máu nhất.

Hiện Tượng Liên Minh Thân Tộc



Trong chiến tranh, các quốc gia thường tìm cách liên hiệp với những thành phần cùng văn hóa ở những quốc gia khác để tạo thêm sức mạnh. Thực tế này tạo nên một hiện tượng liên minh thân tộc hay *hội chứng thân tộc* (kin country syndrome). Tại Chiến Tranh Vùng Vịnh, khi *Iraq* đánh chiếm Kuwait, *Saddam Hussein* đã gặp sức phản công của một số nước Tây Phương. Trước tình hình này *Saddam Hussein* đã vận động một số nước Hồi Giáo và thành phần “*bảo căn*” của một số nước khác, để thành lập một liên minh thân tộc thánh chiến chống Mỹ. *Ayatolla Khameni* tuyên bố: “*Cuộc chiến chống Mỹ hiện tại là một cuộc jihad và các chiến sĩ hy sinh đều được coi là tử vì đạo* (martyrs). Tính thánh chiến như vậy là quá rõ rệt để được coi như tượng trưng cho *hội chứng thân tộc*”. Trong Chiến Tranh *Nam Tư* xảy ra vào đầu thập kỷ 1990, Tây Phương đã đứng đằng sau lưng để yểm trợ cho phe có cùng một tôn giáo. Chính vì vậy mà *Croatia* đã nhận được nhiều tiếp viện quân sự và vũ khí đến từ các cường quốc phương Tây.

Cho đến nay, hiện tượng liên minh vì lý do tôn giáo mới chỉ có một tầm quan trọng vừa phải. Tuy nhiên nó sẽ rất quyết liệt trong tương lai. Chiến tranh thế giới lúc đó sẽ là một cuộc chiến giữa các nền văn minh.

Tây Phương và Phần Còn Lại của Thế Giới

Nền văn minh Tây Phương ngày nay đã đạt tới đỉnh cao của quyền lực so với các nền văn minh khác. Những lực lượng chống đối Tây Phương hiện đã biến mất trên bản đồ thế giới. Tây Phương chi phối toàn bộ nền chính trị và kinh tế toàn cầu. Những quyết định xuất phát từ Hội Đồng Bảo An LHQ hay từ Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (IMF) phục vụ cho quyền lợi riêng tư của Âu Mỹ, đã được giới thiệu như ý nguyện chung của cộng đồng nhân loại. Thuật ngữ *cộng đồng nhân loại* (the world community) được dùng để chính danh hóa sự lãnh đạo của Hoa Kỳ và các cường quốc Tây Phương. Ngày nay thuật ngữ này đã trở thành một ngôn từ cửa miệng.

Trên thực tế, sau khi đánh bại quân đội Iraq, Hoa Kỳ và Tây Phương đã dùng toàn sức nặng của họ để tạo áp lực lên thế giới Ả Rập và những nơi khác. Anh, Pháp, Đức, Mỹ đã dùng các định chế quốc tế và sức mạnh kinh tế-quân sự của họ chi phối toàn cầu, giữ cho họ vị thế độc tôn, bảo vệ quyền lợi riêng tư và quảng bá những giá trị Tây Phương. Đó là cách nhìn từ phần còn lại của thế giới. Như vậy sự cách biệt quyền lực trên các lãnh vực quân sự, kinh tế và định chế rõ rệt đã là nguồn gốc của xung đột giữa các nền văn minh Âu Á. Sự khác biệt về văn hóa và về các giá trị căn bản khác là nguồn gốc thứ hai.

Nếu xét về mặt nổi thì có thể nói rằng nền văn minh Tây Phương đã xâm nhập vào khắp nơi trên thế giới, nhưng nếu xét về căn bản thì nền văn minh này hoàn toàn khác biệt với thế giới bên ngoài. Một số lớn giá trị Tây Phương như tự do dân chủ, nhân quyền, pháp trị, thị trường... không được các nền văn minh khác chấp nhận và từ những nền văn minh khác lạ này đã vọng lên lời đã phá “*đế quốc nhân quyền*” (human rights imperialism). Những chính quyền dân chủ Tây Phương khi lần đầu tiên tiếp xúc với phần còn lại của thế giới đã chỉ mang đến nơi này hình ảnh của những tham vọng thực dân và đế quốc. Ký ức đàn áp xấu xa đó, họ

còn giữ mãi đến ngày nay và không có gì gột bỏ được. Cho nên nhiều nhà nghiên cứu đã nhìn thấy cuộc chiến tương lai của nhân loại sẽ là cuộc chiến giữa Tây Phương và phần còn lại của thế giới. Hiện nay thái độ chống đối Tây Phương được biểu hiện trên ba mẫu hình.

Mẫu hình đầu tiên mang tính quá khích là mẫu hình của Bắc Triều Tiên và Miến Điện. Hai nước này, tự cô lập với Tây Phương để không cho dân tộc họ tiêm nhiễm những tệ nạn, chẳng hạn như tham nhũng, do Tây Phương mang lại. *Mẫu hình thứ hai* là mẫu hình hợp tác theo nghĩa phe phái để dễ làm ăn. Mẫu hình này chấp nhận các giá trị và định chế do Tây Phương thiết lập và phổ biến. *Mẫu hình thứ ba* là mẫu hình quân bình hóa quyền lực và ảnh hưởng với Tây Phương. Mẫu hình này chủ trương hợp tác với các xã hội ngoài Tây Phương về mặt phát triển kinh tế, nhưng bảo tồn những định chế và tập tục văn hóa riêng của họ. Nói khác họ chỉ chạy theo *hiện đại hóa* mà không chịu để cho Tây Phương hóa.

Các Quốc Gia Bị Giằng Xé

Một quốc gia có thể gồm nhiều dân tộc thống thuộc những nền văn minh khác nhau. Tình trạng này đưa đến một sự khó lựa chọn khi đất nước phải quyết định đi theo một nền văn minh nào đó. Trong những trường hợp như thế họ thật sự là những quốc gia bị giằng xé. Ta có thể đưa ra ba thí dụ về trường hợp này.

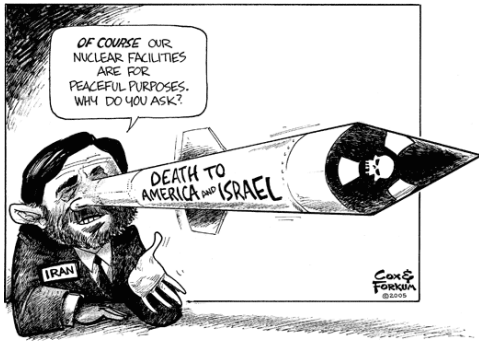
- *Thứ nhất* phải kể là *Thổ Nhĩ Kỳ (Turkey)*. Vào cuối thế kỷ 20 *Thổ Nhĩ Kỳ* theo truyền thống *Attaturk* tự coi mình là một quốc gia hiện đại theo mẫu hình Tây Phương. Chính quyền *Thổ* gia nhập NATO, tham gia chiến tranh vùng Vịnh và xin đăng ký làm thành phần của Liên Âu. Nhưng không may, vào cùng thời gian đó, trong xã hội *Thổ* lại có một thành phần *Hồi Giáo* cổ truyền trở dậy và đòi giữ lại truyền thống cũ. Về phía Tây Phương họ cũng không chấp nhận cho *Thổ* gia nhập khối Liên Âu vì quốc gia này theo đạo *Hồi*. Sau khi Liên Xô sụp đổ, Tây Phương đã tạo điều kiện cho *Thổ* trở thành quốc gia đứng đầu một liên minh gồm bảy nước trong vùng Trung Đông tiếp giáp.
- *Thứ hai* là trường hợp của *Mexico*. Năm 1991, dưới thời tổng thống *Carlos Salinas De Gortari* chính quyền *Mexico* đã có những động thái nhằm biến *Mexico* từ một nước *Mỹ La Tinh* thành một quốc gia giống *Hoa Kỳ*. Tuy nhiên việc không thành vì có một bộ phận dân tộc chống đối. Họ muốn giữ *Mexico* ở lại với truyền thống *Mỹ La Tinh*.
- *Thứ ba* là trường hợp của nước *Nga (Russia)*. Nước *Nga* là một nước bị giằng xé nhiều nhất so với các nước nói trên. Một phần nước *Nga* thuộc về văn minh Tây Phương. Phần còn lại thuộc văn minh *Slave* chính thống (*Slavic-Orthodox Civilization*). Sự xuất hiện của chủ nghĩa và chế độ cộng sản trong thế kỷ 20 làm cho vấn đề tranh cãi liên quan đến sự phân cách này không được đặt ra nữa cho đến khi Liên Xô sụp đổ. Khi tổng thống *Yeltsin* lên cầm quyền ông muốn nước *Nga* trở thành một thành phần của Tây Phương. Tuy nhiên giới trí thức của nước này không đồng ý. Những người đối lập ôn hòa trong đó có *Sergei Stankevich* chủ trương *Nga* phải đứng ngoài khối *Atlanticist* và sát lại gần hơn với *Thổ Nhĩ Kỳ (Hồi Giáo)*. Nhiều người khác trong đó có *Petr Savitsky* chủ trương *Nga* phải là nước đại diện cho nền văn minh Âu Á có quan hệ tốt đẹp với *Trung Quốc* và một số quốc gia *Hồi Giáo* khác.

Thực tế chính trị cho thấy rằng khi một nước bị giằng xé muốn tái định nghĩa căn cước văn minh của mình thì nước đó phải thỏa mãn ba đòi hỏi. *Đòi hỏi thứ nhất* là phải có sự nhất trí của giới trí thức trong nước. *Đòi hỏi thứ hai* là quần chúng phải chấp nhận. *Đòi hỏi thứ ba* là thành phần trí thức của nước liên hệ cũng phải đồng ý. Khi chủ nghĩa *Marx* tan vỡ, người *Nga* đã chọn trở về với truyền thống văn hóa và văn minh của họ. Quyết định này cho thấy giữa *Nga* và *Tây Phương* khoảng cách vẫn giữ nguyên độ dài của nó và xung đột không phải là không thể xảy ra.

Liên Minh Khổng Giáo-Hồi Giáo Dưới Con Mắt Tây Phương

Đối với các nước trong phần còn lại của thế giới vấn đề liên minh với Tây Phương gặp rất nhiều khó khăn. Khó khăn lớn nhất là đối với các nước theo Khổng Giáo và Hồi Giáo. Riêng đối với các nước *Mỹ La Tinh* và *Đông Âu* khó khăn thường được giải quyết tương đối dễ dàng hơn. Các nước không thể liên minh được với Tây Phương thường áp dụng một sách lược cạnh tranh quyết liệt trên cả ba phương diện chính trị, kinh tế và quân sự. Về mặt kinh tế không những họ cố gắng phát triển trong nội bộ mà còn hợp tác tối đa với các nước

ngoài Tây Phương. Liên minh *Khổng Giáo-Hồi Giáo* tượng trưng cho một sự thách thức lớn nhất và đe dọa nhất dưới con mắt người phương Tây.



Về phương diện quân sự, Trung Quốc, Bắc Triều Tiên và một số nước vùng Trung Đông đang chạy đua ráo riết với Hoa Kỳ và Tây Âu. Nhà phân tích thời sự nổi tiếng *Charles Krauthammer* gọi họ là những “*quốc gia vũ khí*” (*Weapon States*). Trong “*chiến tranh lạnh mới*” hiện nay liên minh *Trung Quốc-Hồi Giáo* chú trọng đặc biệt vào sự sản xuất vũ khí nguyên tử, hoá học, vi trùng, và vào sự chế tạo hỏa tiễn tầm xa có khả năng chôn chử những thứ vũ khí đó. Các nước Tây Phương, trái lại, chủ trương không phổ biến những vũ khí giết người hàng loạt và kiểm tra gắt gao việc thi hành các hiệp ước đã ký kết. Nhiều biện pháp trừng phạt kinh tế cũng được áp dụng không nhân nhượng.

Trong cuộc chạy đua vũ trang nói trên Trung Quốc đã triển khai một cố gắng phi thường và cũng đã đạt được một kết quả khích lệ nhờ phát triển kinh tế lẫy lừng. Tình trạng này đã khiến Bắc Kinh có một số hành động gây hấn tại Biển Đông, làm mất ổn định trong vùng và đe dọa sự lưu thông hàng hải quốc tế. *Một cuộc chạy đua vũ trang mới đã thực sự mở màn.*

* o * o * o *

Ngày nay vấn đề ngoại giao quốc tế không chỉ xảy ra trong phạm vi lãnh thổ của nền văn minh Tây Phương mà còn xảy ra rất sôi động tại vùng còn lại của thế giới. Sôi động là vì các nền văn minh ngoài Tây Phương đã trở thành những diễn viên chính trên vũ đài chính trị toàn cầu. Tranh cãi và bất đồng ý kiến nhiều khi đưa đến xung đột.

Trước mắt, Hoa Kỳ và các nước Tây Âu cần nhanh chóng phát hiện ra những *điểm chung nhất* có thể chấp nhận được với phần còn lại của thế giới. Dù sao thì Tây Phương đừng nên hy vọng sẽ đạt tới một nền *văn minh phổ quát* theo mẫu hình của Hoa Kỳ. Cấu trúc văn hóa của nhân loại sẽ còn tiếp tục gồm nhiều nền văn minh khác nhau và nền văn minh nào cũng cần phải cố gắng học tập những nền văn minh khác để cùng nhau chung sống hòa bình và tiến bộ./.

Tháng 8 năm 2012
Nguyễn Cao Quyền